

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 73/2018/HS-PT
Ngày 27 tháng 11 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ
Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như
Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Hải A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hải A, sinh năm 1988 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp ĐĐ, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962; tiền án: không; tiền sự: không. Bị khởi tố bị can ngày 15/05/2018 (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo, Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa: Anh Nguyễn Công K, sinh năm 1992.

ĐKHKT tại: Ấp TK.A, xã TL, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú tại: K.1, P.7, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải A và Nguyễn Công K là nhân viên tại Trạm biến áp điện 220KV Bạc Liêu cùng ở trong khu tập thể của Trạm biến điện tại K.1, P.7, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu. Do có mâu thuẫn trong các cuộc họp nên khoảng 16 giờ ngày 14/3/2018, A đi ngang phòng của anh Nguyễn Công K thấy cửa trước khóa ngoài, biết K không có trong phòng, A đã lén lút thực

hiện hành vi trộm cắp tài sản bằng cách đi ra phía sau phòng, lấy một khúc cây đập bể kính cửa sổ, trèo vào bên trong lấy một máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS và một máy tính bảng nhãn hiệu Apple màu trắng - hồng đem về phòng của A cất giấu. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, K đi làm về phát hiện bị mất trộm tài sản, đã báo công an phường 7, thành phố BL cùng ban lãnh đạo Trạm biển áp. Qua khám xét và làm việc, A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 17/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố BL xác định: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple, loại Ipad pro 10.5, màu trắng – hồng, số seri: DLXTV1J2J28N, tỉ lệ còn lại thực tế của máy là 94% có giá trị thành tiền là 14.100.000 đồng; 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu ASUS, loại A556UR – DM083D, màu trắng – bạc, core I5/6, tỉ lệ còn lại thực tế của máy là 80% có giá trị thành tiền là 10.160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 24.260.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/10/2018, bị cáo kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: tại phiên tòa phúc thẩm, xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là phù hợp với mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên, đồng thời bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận do có mâu thuẫn trước với anh Nguyễn Công K nên vào ngày 14/3/2018, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh K 01 máy laptop hiệu ASUS và 01 máy tính bảng hiệu APPLE với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 24.260.000đ (hai mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc họp nội bộ mà bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh K. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp là di dời tài sản của anh K đi nơi khác cất giấu nhằm mục đích chiếm đoạt. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo: bị cáo từng được huấn luyện trong kỷ luật quân ngũ, đáng lẽ ra bị cáo phải nêu gương và chấp hành nghiêm những quy định của Nhà nước nhưng bị cáo thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến an ninh trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân địa phương trong việc quản lý tài sản. Việc xử lý tội phạm không phân biệt địa vị xã hội và cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đã quyết định hình phạt 06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Do đó, cấp phúc thẩm không có căn cứ áp dụng biện pháp chấp hành án phạt tù có điều kiện mà cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích gia đình và xã hội.

Mặt khác, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi ngay và trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và ngoài lần phạm tội này thì bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự lần nào. Vì vậy cấp sơ thẩm đã áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy không có đủ căn cứ xem xét cho bị cáo được hưởng án treo mà cần ghi nhận ý kiến của vị kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố BL.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải A. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải A 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND TP.Bạc Liêu (02 bản);
- CQĐT TP Bạc Liêu (01 bản);
- Chi cục THA dân sự TP Bạc Liêu (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ